

Số: 05/2021/QĐHG - HNGĐ

T1, ngày 11 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1**

Thẩm phán ra Quyết định: Ông Đồng Ngọc Huyền
Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa:

- Người khởi kiện: Anh Lê Anh Tr, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn VDN, xã VL, thành phố T2, tỉnh T2.
- Người bị kiện: Chị Trần Thị X, sinh năm 1998
Địa chỉ: Thôn HĐ, xã NT, huyện T1, tỉnh T2.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với nhà Nhà nước hoặc các cơ quan, tổ chức cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa anh Lê Anh Tr và chị Trần Thị X.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2-1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Anh Tr và chị Trần Thị X thuận tình ly hôn.

2-2. Về con chung:

Anh Lê Anh Tr và chị Trần Thị X có 01 con chung là cháu Lê Ngọc A, sinh ngày 01/11/2019. Anh Tr và chị X thống nhất thỏa thuận, giao cho anh Lê Anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lê Ngọc A. Anh Tr không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Thị X có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Lê Anh Tr và chị Trần Thị X được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

2-3. Về tài sản chung: Anh Lê Anh Tr và chị Trần Thị X không có tài sản chung và nợ chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án Dân sự.

4. Các bên liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc biết được Quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân huyện T1 có quyền kiến nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện T1;
- THADS huyện T1;
- UBND Xã VL, thành phố T2;
- UBND xã NT
- Anh Tr, chị X;
- Phòng KT- Tòa án tỉnh;
- Lưu.

Đồng Ngọc Huyền